

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
9	Huyện Cẩm Mỹ	Đơn vị bầu cử số 20	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 21	03 đại biểu
10	Huyện Định Quán	Đơn vị bầu cử số 22	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 23	03 đại biểu
11	Huyện Tân Phú	Đơn vị bầu cử số 24	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 25	03 đại biểu

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**QUYẾT ĐỊNH** của Thủ tướng Chính phủ số 18/2004/QĐ-TTg ngày 12/02/2004 về Danh mục bí mật nhà nước độ Tối mật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 28 tháng 12 năm 2000;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Bộ trưởng Bộ Công an,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Danh mục bí mật nhà nước độ

Tối mật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp gồm:

1. Tin, tài liệu xác lập luận cứ khoa học do Bộ Tư pháp chuẩn bị để hoạch định đường lối, chính sách, pháp luật quan trọng của Đảng và Nhà nước chưa công bố.

2. Các dự án luật, pháp lệnh và các văn bản khác do Bộ Tư pháp chủ trì soạn thảo có liên quan đến an ninh quốc gia, phòng thủ đất nước chưa công bố.

3. Ý kiến, văn bản chỉ đạo của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước về công tác của Bộ Tư pháp có liên quan đến an ninh quốc gia, phòng thủ đất nước chưa công bố.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 850/TTg ngày 27 tháng 12 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục bí mật nhà nước trong ngành Tư pháp và có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Công an chịu trách nhiệm kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**Phan Văn Khải**

**QUYẾT ĐỊNH** của Thủ tướng Chính phủ số 19/2004/QĐ-TTg ngày 12/02/2004 về việc phê duyệt Chương trình Ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm giai đoạn 2004 - 2010.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày 12 tháng 8 năm 1991;*

*Căn cứ Quyết định số 23/2001/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương*

*trình hành động quốc gia vì trẻ em Việt Nam giai đoạn 2001 - 2010;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình Ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm giai đoạn 2004 - 2010 với những nội dung chủ yếu sau đây:

**1. Mục tiêu tổng quát:** Nâng cao nhận thức và hành động của toàn xã hội về công tác bảo vệ trẻ em; ngăn ngừa, giảm dần và tiến tới giảm cơ bản vào năm 2010 số lượng trẻ em lang thang kiếm sống, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm, tạo điều kiện để những trẻ em này được bảo vệ, chăm sóc, giáo dục và phát triển toàn diện về mọi mặt, có cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn.

**2. Các mục tiêu cụ thể:**

- Ngăn chặn và trợ giúp trẻ em lang thang kiếm sống để đến năm 2010 giảm được 90% số trẻ em này, trong đó có 70% số trẻ em được trợ giúp tạo dựng cuộc sống hòa nhập với gia đình.

- Ngăn chặn, giảm dần và tiến tới giảm cơ bản vào năm 2010 số trẻ em bị xâm phạm tình dục.

- Ngăn chặn và giải quyết tình trạng